

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ điểm c khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 41/BC-HĐND-VHXH ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026.

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu và quản lý, sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các thí sinh đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập tại các trường trung học phổ thông, phổ thông có nhiều cấp học - trong đó có bậc trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước; các cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thu và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**3. Mức thu và quản lý, sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước**





a) Mức thu: 30.000 đồng/thí sinh (Ba mươi nghìn đồng trên một thí sinh).

b) Quản lý và sử dụng nguồn thu:

- Các cơ sở tuyển sinh được giữ lại 100% trên tổng số tiền thu dịch vụ tuyển sinh để trang trải các chi phí cho công tác tuyển sinh.

- Các cơ sở tuyển sinh thực hiện thu dịch vụ tuyển sinh phải sử dụng chứng từ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

#### 4. Chế độ miễn giảm

Căn cứ tình hình thực tế; nhà trường nơi người đăng ký tuyển sinh, nộp phí dịch vụ tuyển sinh xem xét miễn, giảm cho các trường hợp sau:

a) Miễn thu phí dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập đối với học sinh thuộc một trong các trường hợp: Có cha, mẹ thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; bị tàn tật, khuyết tật; mồ côi cả cha lẫn mẹ; người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định;

b) Giảm 50% mức thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập đối với học sinh thuộc một trong các trường hợp: Con của gia đình hộ cận nghèo; con gia đình kinh tế rất khó khăn; con mồ côi cha hoặc mẹ gặp khó khăn về kinh tế.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2020./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB), Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Hằng